



THƯ MỜI BÀY TỎ QUAN TÂM

Hiệp định viện trợ số: TF0B7834

Tên gói thầu: Gói thầu số 04 (Hoạt động 2.2.2.2). Xây dựng tài liệu tập huấn kỹ năng cho người thực hiện GPL

1. Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng Thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản. Cơ quan chủ quản của Dự án là Bộ Tư pháp. Dự án được thực hiện trong 4 năm từ 2022-2026 tại Hà Nội, Điện Biên, Yên Bai và các tỉnh, thành phố khác được lựa chọn trong quá trình thực hiện Dự án;
2. Thực hiện Kế hoạch đấu thầu năm 2023 của Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” phê duyệt kèm theo Quyết định số 750/QĐ-BTP ngày 19/05/2023 của Bộ Tư pháp, Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp (Ban QLDACT) triển khai việc đăng tuyển thuê 02 chuyên gia trong nước phục vụ Dự án;
3. Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp mời các Tư vấn cá nhân có đủ tư cách hợp lệ bày tỏ quan tâm về việc cung cấp dịch vụ tư vấn nêu trên. Các Tư vấn cá nhân phải cung cấp hồ sơ chứng minh rằng mình có đủ năng lực và kinh nghiệm liên quan để thực hiện dịch vụ tư vấn;
4. Các Tư vấn cá nhân quan tâm cần tuân thủ các quy định tại Mục III, đoạn 3.14, 3.16 và 3.17 trong Quy chế Đấu thầu mua sắm dành cho Bên vay vốn tài trợ dự án đầu tư của Ngân hàng Thế giới, Ân bản lần thứ 4, tháng 11/2020 (“Quy chế đấu thầu mua sắm”), trong đó có quy định về chính sách của Ngân hàng Thế giới về xung đột lợi ích;
5. Tư vấn cá nhân sẽ được lựa chọn theo phương pháp tuyển chọn Tư vấn cá nhân -IC được quy định trong Quy chế đấu thầu mua sắm;
6. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ đồng chí Nguyễn Quang Huy, Số điện thoại 024.6273.9521; email: bqlact.moj@gmail.com;
7. Hồ sơ quan tâm của Tư vấn phải được gửi tới bqlact.moj@gmail.com hoặc địa chỉ dưới đây từ ngày 31/01/2024 đến hết ngày 29/02/2024.

Văn phòng Ban quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp

Địa chỉ: Nhà N3, Trụ sở Bộ Tư pháp số 60 Trần phú, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024.6273.9521

E-mail: bqlact.moj@gmail.com



NGÂN HÀNG
THẾ GIỚI TẠI
VIỆT NAM

CHÍNH PHỦ NHẬT BẢN

QUỸ PHÁT TRIỂN
Xã hội Nhật Bản

BAN QUẢN LÝ DỰ
ÁN CHUYÊN
TRÁCH CỦA BỘ TƯ
PHÁP

**ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU
VỀ VIỆC THUÊ TUYỂN CHUYÊN GIA**

Tên Dự án:	Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế”
Gói thầu số 4.2023:	Xây dựng tài liệu tập huấn kỹ năng cho người thực hiện trợ giúp pháp lý
Số lượng:	02 chuyên gia trong nước
Mục đích:	Xây dựng tài liệu tập huấn cho người thực hiện trợ giúp pháp lý về các kỹ năng cần thiết (kỹ năng mềm, kỹ năng phối hợp,...) để giải quyết các vụ việc trợ giúp pháp lý cho nhóm dễ bị tổn thương
Địa điểm:	Hà Nội (Trụ sở chính), Điện Biên, Yên Bai và một số địa phương được lựa chọn theo yêu cầu của Dự án.
Thời gian:	Dự kiến tổng số 40 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn cho cả 02 chuyên gia.
Giám sát hợp đồng	Bộ Tư pháp
Hạn nộp hồ sơ	Từ ngày 31/01/2024 đến hết ngày 29/02/2024

I. BỐI CẢNH VÀ THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Thông tin chung về dự án

Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản. Cơ quan chủ quản của Dự án là Bộ Tư pháp. Dự án được thực hiện trong 04 năm: 2022 - 2026 tại Hà Nội, Điện Biên, Yên Bai và các tỉnh, thành phố khác được lựa chọn trong quá trình thực hiện Dự án.

Dự án được phê duyệt và thực hiện phù hợp với chủ trương thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, xóa đói, giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... được nêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và Nghị quyết số 142/2016/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025 và Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025, Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban nhân quyền Liên hợp quốc, trong đó giao Bộ Tư pháp "tăng số lượng các hoạt động GPL, đặc biệt là GPL cho các đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó có nạn nhân của hành vi xâm phạm quyền dân sự và chính trị".

Trong lĩnh vực GPL, Dự án phù hợp với mục tiêu trọng tâm, định hướng của Đề án đổi mới công tác GPL và Luật GPL năm 2017 đó là lấy người được GPL là trung tâm, nâng cao chất lượng GPL, tập trung thực hiện vụ việc GPL, truyền thông về GPL và thu hút xã hội tham gia thực hiện GPL.

2. Mục tiêu của Dự án

Dự án có mục tiêu tổng thể là cải thiện việc cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và thúc đẩy trao quyền pháp lý cho các đối tượng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý, tập trung vào Điện Biên, Yên Bai và các tỉnh được lựa chọn tại khu vực miền núi phía Bắc.

Các mục tiêu cụ thể bao gồm:

- Nâng cao nhận thức của người dân về trợ giúp pháp lý và tăng cường khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân;
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ trợ giúp pháp lý;
- Tăng cường sự tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức xã hội phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Các hợp phần của Dự án

Dự án có 04 hợp phần, cụ thể như sau:

+ **Hợp phần 1:** Nâng cao khả năng tiếp cận GPL của người dân ở cơ sở, đặc biệt là nhóm người nghèo, dân tộc thiểu số và những người dễ bị tổn thương khác ở khu vực miền núi phía Bắc. Hợp phần này tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc hiện nay là người dân chưa sử dụng nhiều dịch vụ GPL (mặc dù không phải trả phí);

+ **Hợp phần 2:** Tập trung vào việc nâng cao năng lực một cách toàn diện (bao gồm các kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý và kỹ năng mềm) của những người thực hiện GPL và các công chức có liên quan như thẩm phán, công tố viên, điều tra

viên,... trong thực hiện trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự phối hợp, liên kết, qua đó giúp cho các hoạt động trợ giúp pháp lý được thực hiện hiệu quả, có chất lượng;

+ **Hợp phần 3:** Hướng tới việc thí điểm thực hiện một số hoạt động nhằm nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý. Hợp phần này gồm các hoạt động huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội có đủ điều kiện trong thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý gắn với việc cải thiện đời sống của người được trợ giúp pháp lý có tính bền vững và đề xuất việc thiết kế một hệ thống kiểm soát chặt chẽ chất lượng dịch vụ TGPL;

+ **Hợp phần 4:** Quản lý dự án, hành chính, theo dõi và đánh giá, phổ biến thông tin.

2. MỤC TIÊU CÔNG VIỆC

Xây dựng tài liệu tập huấn cho người thực hiện trợ giúp pháp lý về các kỹ năng cần thiết (trong đó có các kỹ năng mềm, kỹ năng hỗ trợ, phối hợp...) để giải quyết các vụ việc trợ giúp pháp lý cho nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, ví dụ như phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số, nạn nhân bạo lực giới, người khuyết tật... tại một số địa phương được Dự án lựa chọn; từ đó nâng cao năng lực người thực hiện TGPL.

3. PHẠM VI CÔNG VIỆC

- Nghiên cứu các báo cáo, tài liệu, thông tin có liên quan về trợ giúp pháp lý nói chung (kể cả các tài liệu do chuyên gia quốc tế gửi, nếu có), tài liệu về các kỹ năng thực hiện TGPL trong đó có những kỹ năng mềm, kỹ năng hỗ trợ, phối hợp để giải quyết các vụ việc trợ giúp pháp lý cho nhóm dễ bị tổn thương, ví dụ như phụ nữ, trẻ em, người dân tộc thiểu số, nạn nhân bạo lực giới, người khuyết tật...;

- Chuẩn bị tài liệu, tham gia các cuộc họp, các buổi thảo luận chuyên môn với các bên có liên quan để xác định nội dung tài liệu, nội dung tập huấn cho người thực hiện trợ giúp pháp lý;

- Xây dựng đề cương chương trình, tài liệu tập huấn ngắn ngày (từ 3-5 ngày) để sử dụng trong suốt quá trình thực hiện dự án. Trong trường hợp cần thiết sẽ tiến hành sửa đổi;

- Xây dựng chương trình, tài liệu tập huấn về các kỹ năng cần thiết (trong đó có các kỹ năng mềm, kỹ năng hỗ trợ, phối hợp...) để giải quyết các vụ việc trợ giúp pháp lý cho nhóm dễ bị tổn thương;

- Tham gia tập huấn tài liệu và thực hiện các công việc khác có liên quan theo yêu cầu của Ban QLDA.

- Chuyên gia phối hợp làm việc với chuyên gia quốc tế và các chuyên gia của Cục trợ giúp pháp lý Bộ Tư pháp.

4. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ DỰ KIẾN

4.1. Thời gian thực hiện:



Các chuyên gia làm việc trong tổng thời gian dự kiến là 40 ngày làm việc (mỗi chuyên gia dự kiến 20 ngày làm việc) và kết thúc trong vòng 90 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn.

4.2. Địa điểm thực hiện

Làm việc tại Hà Nội và các địa phương được lựa chọn theo yêu cầu của Dự án.

4.3. Kết quả dự kiến và thời gian hoàn thành

- Kế hoạch thực hiện các công việc nêu tại Mục 3 “Phạm vi công việc”:

Thời hạn: gửi BQLDA chậm nhất là sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn.

- Dự kiến Đề cương chương trình, tài liệu tập huấn

Thời hạn: gửi BQLDA chậm nhất là sau 07 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn.

- Dự thảo Chương trình và Tài liệu tập huấn (gồm tài liệu và slide bài giảng) về nâng cao năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý về các kỹ năng cần thiết (kỹ năng mềm, kỹ năng hỗ trợ, phối hợp...) để giải quyết các vụ việc trợ giúp pháp lý cho nhóm dễ bị tổn thương

Thời hạn: bản dự thảo gửi BQLDA chậm nhất là sau 15 ngày làm việc kể từ ngày được duyệt đề cương và tiếp tục được hoàn thiện theo yêu cầu của BQLDA trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của BQLDA.

- Các ý kiến bình luận, góp ý đổi với các báo cáo, tài liệu có liên quan do chuyên gia quốc tế gửi (nếu có) theo yêu cầu của BQLDA.

Thời hạn: gửi BQLDA chậm nhất là sau 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu góp ý của BQLDA.

5. TÀI LIỆU, THIẾT BỊ ĐƯỢC CUNG CẤP VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các chuyên gia chủ động bố trí trang thiết bị làm việc, có thể đề nghị BQLDA cung cấp các tài liệu tham khảo (nếu có).

Các chuyên gia có trách nhiệm phối hợp với nhau trong quá trình làm việc để đạt được mục tiêu công việc đề ra và phối hợp với chuyên gia quốc tế để trao đổi thông tin theo yêu cầu của BQLDA (nếu cần) và định kỳ cập nhật tiến độ công việc cho Ban QLDA sau 10 ngày làm việc.

6. ĐIỀU KIỆN NỘP HỒ SƠ

6.1. Điều kiện chung

- a) Công dân Việt Nam, có địa chỉ thường trú tại Việt Nam, có phẩm chất đạo đức tốt, có lý lịch rõ ràng;
- b) Có đủ sức khoẻ để đảm nhận công việc;

c) Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

6.2. Điều kiện cụ thể

6.2.1. Chuyên gia tư vấn trong nước thứ nhất cần có những yêu cầu sau:

- Có trình độ Thạc sỹ trở lên chuyên ngành xã hội học;
- Có kinh nghiệm tối thiểu 10 năm làm việc hoặc giảng dạy trong lĩnh vực pháp luật hoặc xã hội học;
- Có kiến thức, am hiểu về lĩnh vực pháp luật, xã hội học; hiểu về trợ giúp pháp lý là một lợi thế;
- Có kinh nghiệm trong xây dựng tài liệu tập huấn;
- Có kinh nghiệm giảng dạy về kỹ năng mềm, kỹ năng làm việc với đối tượng yếu thế;
- Có kinh nghiệm làm việc với các cơ quan, tổ chức TGPL và đã từng phối hợp với Cục TGPL trong một số hoạt động dự án là một lợi thế;
- Có khả năng sử dụng Tiếng Anh.

6.2.2. Chuyên gia tư vấn trong nước thứ hai cần có những yêu cầu tối thiểu như sau

- Có trình độ Thạc sỹ Luật trở lên;
- Có kinh nghiệm tối thiểu 10 năm làm việc trong lĩnh vực pháp luật trong đó ít nhất 5 năm làm việc trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý;
- Có kiến thức, am hiểu pháp luật về trợ giúp pháp lý;
- Có kinh nghiệm làm việc với các cơ quan, tổ chức TGPL và đã từng phối hợp với Cục TGPL trong một số hoạt động dự án (là một lợi thế);
- Có khả năng phối hợp làm việc nhóm trong việc xây dựng chương trình, tài liệu tập huấn cho người lớn, đặc biệt là nhóm dễ bị tổn thương.

Lưu ý: Mỗi chuyên gia tư vấn có thể nộp hồ sơ dự thầu ở 02 vị trí, nếu đáp ứng điều kiện thì chỉ được lựa chọn thực hiện tại 01 vị trí.

7. THÙ LAO CỦA CHUYÊN GIA

Ứng viên đề xuất thù lao theo khối lượng công việc và chuyên môn của mình. Ban QLDA căn cứ trình độ chuyên môn của chuyên gia, định mức chi tiêu để chấm điểm và trao đổi cụ thể về thù lao của chuyên gia trên cơ sở định mức chi tiêu của dự án và ngân sách Dự án cấp cho hoạt động này.

8. CÁCH THỨC LỰA CHỌN

Mỗi chuyên gia đủ điều kiện chỉ có thể được lựa chọn để thực hiện 01 vị trí. Ban Quản lý dự án sẽ lựa chọn chuyên gia thông qua cơ chế lựa chọn cạnh tranh đối với cá

nhân phù hợp với hướng dẫn của WB, quy định của pháp luật Việt Nam và Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án.

9. QUY TRÌNH NỘP HỒ SƠ

Ứng viên nộp CV bằng Tiếng Việt (bản in), các bằng cấp có liên quan (bản photo), Thư ứng tuyển cho Ban quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp qua địa chỉ Nhà N3, trụ sở Bộ Tư pháp số 60 Trần Phú Ba Đình, Hà Nội, thông tin chi tiết liên hệ Ông Nguyễn Quang Huy, Số điện thoại 024.6273.9521; Email: bqlact.moj@gmail.com.

Hạn nộp hồ sơ: *Từ ngày 31/01/2024 đến hết ngày 29/02/2024.*

Chú ý: Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp sẽ không trả lại hồ sơ bản cứng mà ứng viên đã nộp./.